

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

#### PHẦN MỞ ĐẦU

Kinh tế - xã hội Việt Nam năm 2025 tăng trưởng khá ấn tượng với GDP tăng 8,02%, quy mô nền kinh tế ước đạt 514 tỷ USD, tăng 5 bậc lên vị trí thứ 32 thế giới. GDP bình quân đầu người đạt 5.026 USD. Lạm phát được kiểm soát tốt (CPI bình quân tăng 3,31%). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, dịch vụ chiếm 42,75%.

Năm 2025, hệ thống pháp luật về tiền tệ và hoạt động ngân hàng tiếp tục được hoàn thiện, vừa bảo đảm hệ thống ngân hàng hoạt động an toàn vừa bám sát yêu cầu thực tiễn, đáp ứng kịp với xu thế và chuẩn mực, thông lệ quốc tế. Tính đến 22/12/2025, tổng phương tiện thanh toán tăng 14,98% so với cuối năm 2024 (cùng thời điểm năm trước tăng 9,15%); huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 13,68% (cùng thời điểm năm trước tăng 8,79%); tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 17,65% (cùng thời điểm năm trước tăng 13,4%).

Trong bối cảnh trên, để thực hiện các mục tiêu kế hoạch 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua, Ban điều hành Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) đã tích cực triển khai thực hiện và hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao: Tính đến 31/12/2025, lợi nhuận trước thuế hoàn thành 168% kế hoạch, tổng tài sản và dư nợ cấp tín dụng hoàn thành 101% kế hoạch, tổng nguồn vốn huy động đạt 98% kế hoạch; các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động được duy trì đúng quy định của NHNN.

Ban điều hành KienlongBank trân trọng báo cáo ĐHĐCĐ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026, như sau:

**PHẦN I**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025**

**I. CÁC CHỈ TIÊU HỢP NHẤT CHỦ YẾU CỦA KIENLONGBANK NĂM 2025**

Đến ngày 31/12/2025, tổng tài sản KienlongBank đạt 103.303 tỷ đồng, tăng 12,07% so với 31/12/2024, hoàn thành 101,28% kế hoạch; tổng nguồn vốn huy động đạt 91.361 tỷ đồng, tăng 8.786 tỷ đồng, tăng 10,64% so với 31/12/2024, đạt 98,24% kế hoạch; dư nợ cấp tín dụng đạt 71.588 tỷ đồng, tăng 16,53% so với 31/12/2024, hoàn thành 100,83% kế hoạch (đạt 99,98% mức dư nợ được NHNN cho phép); lợi nhuận trước thuế đạt 2.322,70 tỷ đồng, hoàn thành 168% kế hoạch.

*Đvt: Tỷ đồng, %*

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tăng/giảm (+/-) thực hiện năm 2025 so với thực hiện năm 2024		Tỷ lệ HTKH năm 2025 (%)
				Số dư	Tỷ lệ (%)	
1. Tổng tài sản	92.176	102.000	103.303	11.127	12,07	101,28
2. Tổng nguồn vốn huy động	82.575	93.000	91.361	8.786	10,64	98,24
3. Dư nợ cấp tín dụng	61.432	71.000	71.588	10.156	16,53	100,83
4. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,60	< 3,00	1,57		(0,03)	
5. Lợi nhuận trước thuế	1.112,06	1.379	2.322,70	1.210,64	108,86	168,43

**II. TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN VÀ SỬ DỤNG VỐN**

**1. Nguồn vốn huy động**

Năm 2025, KienlongBank đã linh hoạt điều chỉnh lãi suất huy động theo mức lãi suất điều hành của NHNN, đảm bảo thanh khoản theo quy định của NHNN, đồng thời đáp ứng đủ nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh.

Thời điểm 31/12/2025, tổng nguồn vốn huy động đạt 91.361 tỷ đồng, tăng 8.786 tỷ đồng, tăng 10,64% so với 31/12/2024, đạt 98,24% kế hoạch. Trong đó, nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư tăng 8.036 tỷ đồng, tương đương tăng 11,91% so với 31/12/2024, chiếm tỷ trọng 82,62%.



## **2. Sử dụng vốn**

### **2.1. Dư nợ cấp tín dụng**

Thời điểm 31/12/2025, tổng dư nợ cấp tín dụng đối với khách hàng đạt 71.588 tỷ đồng, tăng 10.156 tỷ đồng, tương đương tăng 16,53% so với 31/12/2024 và trong hạn mức tăng trưởng cho phép của NHNN, hoàn thành 100,83% kế hoạch.

Bên cạnh việc tăng trưởng tín dụng, KienlongBank tuân thủ các quy định liên quan đến hoạt động tín dụng và phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro của Chính phủ và NHNN Việt Nam cũng như các quy định nội bộ. Tính đến 31/12/2025, tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 31/2024/TT-NHNN là 1,57%/tổng nợ, đạt mục tiêu ĐHĐCĐ giao (tỷ lệ nợ xấu < 3%).

### **2.2. Tiền gửi và cho vay tại các tổ chức tín dụng**

Tính đến ngày 31/12/2025, tổng số dư tiền gửi và cho vay tại các tổ chức tín dụng khác là 16.165 tỷ đồng, tăng 660 tỷ đồng (tăng 4,26%) so với 31/12/2024. Việc sử dụng vốn trên thị trường liên ngân hàng được cân đối phù hợp giữa cơ cấu sử dụng vốn và tổng tài sản giúp cho KienlongBank đảm bảo thanh khoản đồng thời gia tăng hiệu quả sử dụng vốn, duy trì mối quan hệ hợp tác với các tổ chức tín dụng tại Việt Nam.

### **2.3. Hoạt động đầu tư**

#### **2.3.1. Đầu tư trái phiếu Chính phủ (TPCP)**

Việc đầu tư vào TPCP để tăng tài sản có tính thanh khoản cao, nhằm duy trì tỷ lệ thanh khoản theo quy định của NHNN, gia tăng khả năng sinh lời và đồng thời sử dụng có hiệu quả nguồn vốn khả dụng. Tổng giá trị đầu tư thời điểm 31/12/2025 đạt 3.013 tỷ đồng, chiếm 2,99% so với tổng nợ phải trả bình quân của tháng trước liền kề (đảm bảo tỷ lệ theo quy định của NHNN).

#### **2.3.2. Đầu tư góp vốn, mua cổ phần**

Đến cuối năm 2025, giá trị đầu tư góp vốn, mua cổ phần là 500 tỷ đồng (đây là khoản góp vốn vào Công ty con), không thay đổi so với 31/12/2024. Tỷ lệ góp vốn mua cổ phần/vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ là 8,29% (quy định  $\leq 40\%$ ).

### **2.4. Tài sản cố định**

Năm 2025, KienlongBank tiếp tục đầu tư, cải tạo, sửa chữa trụ sở các đơn vị trên toàn hệ thống nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu kinh doanh và giao dịch ngày càng nâng cao của khách hàng. Tính đến ngày 31/12/2025, giá trị tài sản cố định đạt 2.145 tỷ đồng, tăng 39 tỷ đồng (tăng 1,85%) so với 31/12/2024.

### III. HOẠT ĐỘNG PHI TÍN DỤNG

Năm 2025, KienlongBank triển khai nhiều sản phẩm, dịch vụ mới, đồng thời tiếp tục cải tiến chất lượng dịch vụ để đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng. Chi tiết như sau:

**1. Thanh toán quốc tế:** Năm 2025, doanh số giao dịch thanh toán quốc tế tăng 31,38% so với năm 2024.

**2. Kinh doanh ngoại tệ:**

- Doanh số mua vào giảm 0,63% so với năm 2024.
- Doanh số bán ra giảm 1,76% so với năm 2024.

**3. Chuyển tiền:** So với năm 2024, tổng doanh số chuyển tiền và doanh số chi trả kiều hối Western Union tăng 73,75%.

**4. Hoạt động thẻ**

260 máy ATM/STM và 148.636 shop sử dụng dịch vụ Myshop.

570.577 thẻ ghi nợ hoạt động, tăng 10,13% so với 31/12/2024.

54.924 thẻ tín dụng đang hoạt động (tăng 36% so với 31/12/2024), tổng doanh số đạt 3.201 tỷ đồng (tăng 8,46% so với năm 2024).

KienlongBank tiếp tục duy trì chính sách miễn phí rút tiền mặt đối với thẻ ghi nợ KienlongBank tại tất cả các máy ATM của các ngân hàng trên toàn quốc; khách hàng sử dụng thẻ tín dụng của KienlongBank được miễn phí rút tiền, miễn phí thường niên, miễn lãi đến 55 ngày và mức lãi suất thấp nhất thị trường, thẻ VISA KienlongBank đã áp dụng công nghệ thanh toán không tiếp xúc thuận tiện cho giao dịch của khách hàng.

Bên cạnh đó, KienlongBank thường xuyên phối hợp với các Đơn vị liên kết để triển khai các chương trình ưu đãi, chiết khấu dành cho chủ thẻ KienlongBank.

**5. Dịch vụ liên kết và tư vấn các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ:**

Các sản phẩm tư vấn, liên kết được mở rộng, gia tăng tiện ích cho khách hàng, đóng góp vào sự tăng trưởng thu nhập và lợi nhuận của KienlongBank trong năm 2025.

### IV. KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ CÁC CHỈ TIÊU AN TOÀN VỐN

**1. Kết quả kinh doanh**

Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2025 đạt 2.322,70 tỷ đồng, tăng 1.210,64 tỷ đồng, tương đương tăng 108,86% so với năm 2024, hoàn thành 168% kế hoạch (Kế hoạch: 1.379 tỷ đồng). Trong đó:

- Lợi nhuận công ty con: 11 tỷ đồng, tăng 4,57 tỷ đồng (+71,08%) so với năm 2024.



- Lợi nhuận riêng KienlongBank: 2.311,69 tỷ đồng, tăng 1.206,07 tỷ đồng (+109,08%) so với năm 2024.

## 2. Các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động

Số liệu đến ngày 31/12/2025, KienlongBank đảm bảo các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của NHNN tại Thông tư số 22/2019/TT-NHNN, Thông tư số 41/2016/TT-NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2025	Quy định của NHNN
1	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu hợp nhất (%)	14,38	$\geq 8,00$
2	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản (%)	26,80	$\geq 10,00$
3	Giới hạn góp vốn, mua cổ phần (%)	8,29	$\leq 40,00$
4	Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn (%)	14,22	$\leq 30,00$
5	Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi (%)	78,13	$\leq 85,00$

## V. CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ KHÁC

### 1. Nhân sự và đào tạo

#### 1.1. Công tác nhân sự

Trong những năm qua, KienlongBank đã không ngừng cải tiến các chính sách đãi ngộ, tăng cường đào tạo và phát triển chất lượng nguồn nhân lực nội bộ, đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân sự phục vụ cho phát triển kinh doanh. Năm 2025, KienlongBank thực hiện cơ cấu lại nguồn nhân lực theo hướng tập trung vào chất lượng nhân sự, nâng cao năng suất lao động, đến ngày 31/12/2025, tổng số nhân sự toàn hệ thống là 4.158 người, giảm 13,25% so với 31/12/2024, theo cơ cấu như sau:

STT	Nội dung	31/12/2024	31/12/2025	Tăng/giảm (+/-) so với 31/12/2024	
				Số lượng	Tỷ lệ (%)
	Tổng	4.793	4.158	(635)	(13,25)
1	Chính thức	3.717	3.225	(492)	(13,24)
2	CTV	1.076	933	(143)	(13,29)

#### 1.2. Công tác đào tạo

KienlongBank đã tổ chức nhiều khóa đào tạo nội bộ; cử nhân sự tham dự các khóa đào tạo, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn từ các đối tác bên ngoài và NHNN; chương trình liên kết đào tạo và nhiều chương trình đào tạo tại ĐVKD để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng mềm..., cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Số khóa đào tạo	Số lượt học viên
1	Đào tạo nội bộ	305	42.652

Stt	Nội dung	Số khóa đào tạo	Số lượt học viên
a	Đào tạo nội bộ	105	23.578
b	Đào tạo trực tuyến E-Learning	98	18.393
c	Đào tạo tân tuyển	49	480
d	Đào tạo chuyển đổi chức danh	53	201
2	Đào tạo bên ngoài	37	334
3	Liên kết đào tạo - thuê ngoài	23	4.665
Tổng cộng		365	47.651

## 2. Mạng lưới hoạt động

Năm 2025, KienlongBank tiếp tục tập trung kiện toàn 134 Đơn vị mạng lưới (31 chi nhánh và 103 phòng giao dịch), cơ sở vật chất được đầu tư khang trang, thuận tiện cho khách hàng giao dịch, tạo điều kiện để phát triển thị phần và quảng bá thương hiệu KienlongBank.

## 3. Hoạt động truyền thông và công tác xã hội

- Hoạt động truyền thông: Trong năm 2025, bên cạnh việc truyền thông các chương trình khuyến mãi, ưu đãi sản phẩm dịch vụ trên báo chí, truyền hình và mạng xã hội nhằm đưa thương hiệu KienlongBank đến gần hơn với khách hàng, KienlongBank còn tăng cường truyền thông văn hóa Ngân hàng thông qua Fanpage Chuyện nhà Kiên Long, sản xuất Series "Trà chiều cùng Tổng Giám đốc", triển khai các hoạt động chào mừng 30 năm KienlongBank: "Chiến thần Tiktok - Nhận thưởng siêu bốc", "Cùng nhau vươn xa", Giải chạy Amazing KienlongBank Race 2025, Cuộc thi "Mr & Ms KienlongBank 2025", Series "30 năm tự hào - 30 chuyện tri âm",...

- Công tác xã hội: KienlongBank tiếp tục duy trì các hoạt động xã hội nhằm thể hiện trách nhiệm vì cộng đồng như: Tặng quà Tết; ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng lũ lụt, tài trợ tập vở cho học sinh khó khăn, hỗ trợ bà con xóa nhà tạm nhà dột, ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa...

- Các danh hiệu/giải thưởng đạt được trong năm 2025: Top 50 Doanh nghiệp tăng trưởng xuất sắc nhất Việt Nam, Top 10 Ngân hàng - ESG Việt Nam Xanh 2025 (ESG10) và Top 100 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh 2025, Giải thưởng Better Choice Awards, Giải thưởng Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam, Giải thưởng từ tổ chức thẻ quốc tế JCB.

## 4. Hoạt động kiểm soát nội bộ

Hoạt động kiểm soát nội bộ được KienlongBank thực hiện thường xuyên bằng hình thức trực tiếp và giám sát từ xa để ngăn ngừa, phát hiện sai sót, từ đó nhắc nhở, chấn



chính, khắc phục kịp thời nhằm đảm bảo hoạt động của KienlongBank an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.

## **5. Công nghệ thông tin (CNTT)**

Trong năm 2025, hệ thống CNTT của KienlongBank được vận hành thông suốt, an toàn, thường xuyên được rà soát khắc phục kịp thời các phát sinh, hỗ trợ tốt công tác điều hành và phát triển kinh doanh. KienlongBank tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng, hiện đại hóa hệ thống CNTT: Hoàn thành triển khai AI Kiloba GPT, dự án quản lý yêu cầu thanh toán (PRM), dự án ESG, nâng cấp nhiều tính năng trên App K+, triển khai cập nhật hệ thống nhằm đảm bảo tuân thủ theo Thông tư 17/2024/TT-NHNN; Thông tư 18/2024/TT-NHNN; triển khai đúng tiến độ các dự án KienlongBank Pay, Đề án 06, tuân thủ Thông tư 15/2024/TT-NHNN,...

## **PHẦN II**

### **KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026**

#### **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026**

##### **1. Dự báo kinh tế vĩ mô năm 2026**

Năm 2026 là năm đầu triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, Chính phủ xác định ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn. Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt, khơi thông và giải phóng mọi nguồn lực; nhanh chóng ổn định tổ chức bộ máy, xây dựng nền hành chính tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao tự chủ chiến lược, đổi mới mô hình phát triển với trọng tâm là xác lập mô hình tăng trưởng mới, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính; cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với tư duy hạch toán hiệu quả trong phát triển đất nước; nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng chống chịu và sức cạnh tranh của nền kinh tế... với các chỉ tiêu chủ yếu:

- |  |                     |
|--|---------------------|
| - Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP)                 | : Từ 10% trở lên.   |
| - GDP bình quân đầu người                          | : 5.400 – 5.500 USD |
| - Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân | : Khoảng 4,5%       |

##### **2. Định hướng ngành ngân hàng năm 2026**

NHNN sẽ tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách vĩ mô khác nhằm kiên định ưu tiên mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2026 bình quân

khoảng 4,5%, góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững. Dự kiến tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống khoảng 15%, có điều chỉnh (tăng hoặc giảm) phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế. Triển khai đồng bộ các giải pháp về quản lý ngoại hối và quản lý dự trữ ngoại hối nhằm góp phần ổn định thị trường ngoại tệ, hỗ trợ điều hành chính sách tiền tệ (Chỉ thị 01/CT-NHNN của NHNN ngày 09/01/2026).

## II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2026 VÀ GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Bám sát các giải pháp điều hành kinh tế, chính sách tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ và NHNN trong năm 2026, đồng thời khai thác hiệu quả tiềm năng để phát triển, Ban điều hành KienlongBank xây dựng mục tiêu kế hoạch kinh doanh 2026 và các giải pháp thực hiện cụ thể như sau:

### 1. Các chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất năm 2026

*Đvt: Tỷ đồng, %*

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tăng/giảm (+/-) kế hoạch năm 2026 so với thực hiện năm 2025	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
1. Tổng tài sản	103.303	117.125	13.822	13,38
2. Tổng nguồn vốn huy động	91.361	102.498	11.137	12,19
3. Dư nợ cấp tín dụng	71.588	80.178 (*)	8.590	12,00
4. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,57	< 3,0		
5. Lợi nhuận trước thuế	2.322,70	2.600	277	11,94
6. Dự kiến tỷ lệ phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (%)	60,00	29,50 (**)		

(\*) Kế hoạch tăng trưởng tín dụng: Thực hiện theo tỷ lệ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép.

(\*\*) Kế hoạch phát hành cổ phiếu: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

### 2. Các giải pháp tổ chức thực hiện

#### 2.1. Về mô hình tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, điều hành

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và hệ thống kiểm soát nội bộ để tăng năng lực quản trị, điều hành và quản trị rủi ro nhằm phù hợp hơn với thông lệ tốt nhất về quản trị ngân hàng.

- Nâng cao năng lực quản trị, điều hành, đề cao vai trò của các thành viên độc lập Hội đồng quản trị, đảm bảo tính độc lập trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định; tuân thủ quy định pháp luật về tỷ lệ sở hữu cổ phần; khẩn trương có giải pháp xử



lý các trường hợp sở hữu cổ phần vượt mức quy định; chủ động rà soát, xác định các trường hợp tập trung sở hữu cổ phần của một số cổ đông và người có liên quan.

- Hiện đại hóa công nghệ ngân hàng, tiếp tục tăng cường áp dụng tự động hóa trong quy trình xử lý nghiệp vụ và hoạt động quản trị. Hoàn thiện hệ thống báo cáo, tổng hợp, lưu trữ và xử lý dữ liệu, kịp thời cung cấp các số liệu cho công tác hoạch định chiến lược, quản trị và điều hành.

## **2.2. Về hoạt động kinh doanh**

### **2.2.1. Cấp tín dụng**

- Tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật trên cơ sở đảm bảo quản trị rủi ro thanh khoản và các rủi ro liên quan.

- Hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng kinh tế,... theo chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Thống đốc NHNN; chú trọng đầu tư tín dụng vào các dự án, công trình trọng điểm khả thi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng (trong đó có doanh nghiệp năng lượng, doanh nghiệp tư nhân) tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng trên cơ sở rà soát, đơn giản hóa thủ tục, hồ sơ cấp tín dụng, tài sản bảo đảm... đi đôi với việc tuân thủ các quy định của pháp luật, không nói lỏng các điều kiện cấp tín dụng để đảm bảo an toàn hoạt động, hạn chế nợ xấu phát sinh. Đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ tín dụng ngân hàng phù hợp, đáp ứng nhu cầu vốn hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã (trong đó có doanh nghiệp thực hiện dự án phát triển giáo dục và đào tạo). Tăng cường áp dụng chuyển đổi số vào quy trình cấp tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, đảm bảo chặt chẽ, an toàn.

- Tiếp tục triển khai mạnh mẽ các giải pháp tại Nghị quyết số 68/NQ-TW ngày 04/5/2025 và Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng (ban hành kèm theo Quyết định số 2415/QĐ-NHNN ngày 25/6/2025) về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 về phát triển kinh tế nhà nước, trong đó tập trung cải tiến quy định nội bộ, cho vay khách hàng dựa trên phương án sản xuất kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra; cho vay theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng; cho vay dựa trên dữ liệu thanh toán, dòng tiền; cho vay dựa trên các loại hình tài sản bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật.



- Đẩy mạnh triển khai các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (như: Chương trình cho vay liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo chất lượng cao và phát thải thấp vùng đồng bằng sông Cửu Long; Chương trình cho vay nhà ở xã hội theo Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023; Chương trình tín dụng đầu tư hạ tầng điện, giao thông, công nghệ chiến lược theo danh mục dự án do các Bộ cung cấp...).

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động cấp tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản; theo dõi chặt chẽ diễn biến của thị trường bất động sản để xây dựng định hướng cấp tín dụng phù hợp, đảm bảo việc định giá tài sản bảo đảm khách quan, hợp lý; Kiểm soát mức độ tập trung tín dụng và có biện pháp để hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn hoạt động.

- Chủ động triển khai, tăng cường kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp.

- Thực hiện nghiêm các quy định của NHNN về lãi suất. Tiếp tục thực hiện công bố lãi suất cho vay bình quân, chênh lệch lãi suất tiền gửi và cho vay bình quân, lãi suất cho vay các chương trình tín dụng, gói tín dụng và các loại lãi suất cho vay khác (nếu có) trên trang thông tin điện tử của KienlongBank.

- Đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ được giao của ngành Ngân hàng tại các chương trình mục tiêu quốc gia; tích cực triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050; tăng cường quản lý rủi ro về môi trường trong hoạt động cấp tín dụng.

#### 2.2.2. Huy động vốn

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến lãi suất/tỷ giá trên thị trường, kịp thời điều chỉnh lãi suất phù hợp, chú trọng phân khúc kỳ hạn trung dài hạn.

- Cân đối nguồn vốn đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế.

- Triển khai linh hoạt các chương trình/chính sách thúc đẩy tăng trưởng huy động vốn, tăng cường thu hút nguồn vốn huy động lãi suất thấp để giảm chi phí vốn; phát triển đa dạng các sản phẩm huy động vốn để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

- Tăng cường giao dịch đa dạng các loại nghiệp vụ trong hoạt động liên ngân hàng như giao dịch vốn (MM), ngoại hối (FX), các loại giấy tờ có giá...nhằm mở rộng quan hệ hợp tác với các định chế tài chính để phát triển hoạt động kinh doanh tiền tệ và dự phòng nguồn vốn cho việc phát triển kinh doanh của Ngân hàng.



### 2.2.3. Xử lý và thu hồi nợ

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp để kiểm soát và xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát tỷ lệ nợ xấu nội bảng dưới 3,00%/tổng nợ, đồng thời tăng cường quản trị rủi ro và hạn chế phát sinh mới nợ xấu, góp phần bảo đảm an toàn và ổn định hoạt động hệ thống các TCTD.

- Nghiêm túc chấp hành các quy định pháp luật liên quan đến việc đôn đốc, thu hồi nợ; rà soát, cập nhật các quy định nội bộ liên quan, tăng cường rà soát, kiểm tra, kiểm soát nội bộ đối với việc đôn đốc, thu hồi nợ, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật.

### 2.2.4. Hoạt động kinh doanh dịch vụ

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về hoạt động thanh toán, trong đó tập trung triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn, bảo mật trong mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng... góp phần ngăn chặn các hành vi gian lận, lừa đảo liên quan đến hoạt động thanh toán, đảm bảo chính chủ khi sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng trong thanh toán trực tuyến.

- Xây dựng và phát triển ngân hàng số hoạt động hiệu quả, minh bạch, dựa trên dữ liệu. Triển khai các mô hình ngân hàng số linh hoạt, sáng tạo, bảo đảm cung cấp dịch vụ thuận tiện, hiện đại và an toàn cho khách hàng; đồng thời tuân thủ định hướng, tiêu chuẩn, quy định của pháp luật và của NHNN trong tiến trình chuyển đổi số.

- Tiếp tục tăng cường đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong việc: (i) nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng thanh toán; (ii) chủ động phát triển, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM) tiện ích; (iii) tăng cường kết nối với các ngành, lĩnh vực khác để mở rộng hệ sinh thái số, đẩy mạnh cung ứng dịch vụ TTKDTM trong lĩnh vực công, hành chính công.

- Rà soát, hoàn thiện các quy trình, quy định nội bộ đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và kịp thời tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo của NHNN trong hoạt động thanh toán.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn khách hàng sử dụng dịch vụ thanh toán an toàn, tuân thủ quy định của pháp luật; khuyến cáo, cảnh báo khách hàng về các phương thức, thủ đoạn tội phạm, các biện pháp phòng ngừa, đảm bảo an toàn và bảo mật trong hoạt động thanh toán.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các dịch vụ liên kết nhằm đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, tăng nguồn thu từ dịch vụ phi tín dụng.

### ***2.3. Tăng cường kiểm tra, giám sát, quản trị rủi ro***

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ, phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ và bộ phận thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát tuân thủ trong công tác quản trị rủi ro hoạt động nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo, ngăn ngừa rủi ro và xử lý những tồn tại, vi phạm góp phần bảo đảm an toàn, hiệu quả, nâng cao chất lượng hoạt động.

- Rà soát, hoàn thiện các quy trình, quy định nội bộ đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và kịp thời tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo của NHNN; tăng cường quản lý, giám sát, kiểm soát hoạt động thanh toán qua các hệ thống thanh toán đảm bảo ổn định, an toàn, thông suốt.

### ***2.4. Về công tác nhân sự***

Sắp xếp tối ưu hóa mô hình tổ chức, phát huy tối đa năng lực, cải thiện môi trường làm việc, tăng cường năng lực bán hàng, nâng cao thu nhập tương xứng với kết quả năng suất lao động.

### ***2.5. Về công nghệ thông tin (CNTT)***

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch, Chiến lược về chuyển đổi số, công nghệ thông tin (CNTT) ngành Ngân hàng đến năm 2026, định hướng đến năm 2030.

- Áp dụng những giải pháp, công nghệ tiên tiến và các tiêu chuẩn quốc tế về an ninh, an toàn bảo mật cho hệ thống công nghệ thông tin.

- Phát triển ứng dụng ngân hàng số phục vụ tự động hóa các quy trình nghiệp vụ, kiểm soát rủi ro vận hành.

- Hoàn thành triển khai các dự án CNTT theo kế hoạch.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp ứng dụng dữ liệu dân cư theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06) và phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ Công an tổ chức thực hiện Kế hoạch số 01/KHPH-BCA-NHNN.

- Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức khách hàng trước rủi ro an ninh mạng, hoạt động gian lận, lừa đảo trên không gian mạng; hướng dẫn khách hàng về các kiến thức, kỹ năng sử dụng dịch vụ ngân hàng an toàn, tuân thủ quy định của pháp luật.

### ***2.6. Các hoạt động khác***

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông chính sách, đặc biệt là các cơ chế chính sách mới về tiền tệ và hoạt động ngân hàng; tăng cường giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ




ngân hàng, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho khách hàng nhằm giảm rủi ro trong sử dụng dịch vụ, bảo vệ quyền lợi của người sử dụng sản phẩm dịch vụ.

- Chấp hành nghiêm túc các quy định, chỉ đạo của NHNN về giao nhận, bảo quản, vận chuyển, phân loại, tuyển chọn tiền, đảm bảo an toàn kho quỹ. Tăng cường công tác tự kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành các quy định về an toàn kho quỹ của các chi nhánh, phòng giao dịch trong hệ thống; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại và hoàn thiện quy trình, quy định nội bộ.

- Triển khai quyết liệt Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về phòng, chống rửa tiền (PCRT), tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

- Tiếp tục triển khai/giám sát Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn mới (sau khi được ban hành) và các Chương trình, Kế hoạch, Đề án đã ban hành.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Trân trọng. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC 



  
Trần Hồng Minh